

1

Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Giàng A G (sinh năm 1961), địa chỉ: Thôn T, xã T1, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Bà Giàng Thị P sinh năm 1997, trú tại: Xã Bản Phố, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Lý A V kết hôn chị với Giàng Thị M và sinh được 02 con chung. Tháng 7/2021 hai vợ chồng ly hôn. Khoảng 20 giờ ngày 07/8/2021, V đi đến phòng trọ của Giàng A T (bạn của V và là chú họ của Giàng Thị M) thuê tại tầng 1, phòng số 2, tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai chơi và ăn cơm, uống rượu. Trong lúc uống rượu, V nói với T là muốn quay lại sống với M không biết M có đồng ý không và bảo T liên lạc hẹn M hôm sau đến phòng trọ của T gặp V để nói chuyện, T đồng ý.

Sáng ngày 08/8/2021, T chụp ảnh V kèm theo tin nhắn rồi gửi cho M hẹn trưa đến phòng trọ của T gặp V để nói chuyện về việc V muốn quay lại sống với M, M đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 08/8/2021, M đi đến phòng trọ gặp T và V, sau đó cả ba người cùng ăn cơm, uống rượu. Trong khi đang ăn cơm thì M đi vào phòng vệ sinh. V nói với T “tỷ nữa đi làm thì khóa cửa phòng trọ lại để V và M ở trong phòng nói chuyện xem M có đồng ý quay về sống với V không”, T đồng ý. M đi vệ sinh xong thì quay lại ăn cơm, uống rượu. Một lúc sau, T nói với V và M có việc phải đi, hai người cứ ở lại nói chuyện. V và M đồng ý. T đi ra khỏi phòng thì khóa cửa phòng lại còn V và M ở trong phòng trọ thu dọn mâm cơm rồi cùng lên giường nằm nghỉ. Lúc này V nảy sinh ý định quan hệ tình dục, nên quay sang ôm M và nói: “*Anh muốn quan hệ tình dục với em*”. M không đồng ý và nói: “*Nếu quan hệ thì phải lên nhà làm lý và được bố, mẹ đồng ý thì M mới cho*”. V nhồm người nằm đè lên người M rồi dùng tay trái luồn xuống dưới lưng ôm M, tay phải bóp bên ngoài áo hai bên ngực và hôn môi của M, M dùng hai tay đẩy V ra đồng thời lắc mạnh người sang hai bên và nói “*Không được làm như thế*”, V tiếp tục dùng 2 tay ôm vào người M, cả hai giằng co vật lộn dẫn đến ngã xuống nền phòng trọ. V vùng dậy ngồi đè lên hai đùi của M, tay trái ấn vào phần ngực, tay phải túm vào chiếc túi xách của M đang đeo trên người giằng co làm chiếc túi bị rách các đồ vật bên trong túi rơi ra ngoài; V tiếp tục dùng tay phải túm vào cổ áo phong của M giật mạnh làm chiếc áo phong bị rách, tiếp đó V dùng hai tay túm vào hai bên cặp quần của M kéo, giật mạnh làm cúc quần bị đứt và khóa quần bung ra. V kéo quần của M xuống ngang cẳng chân làm lộ ra bộ phận sinh dục của M (*M không mặc quần lót bên trong*) rồi tụt quần của mình xuống ngang cẳng chân, tay trái ôm vào phía sau lưng giữ M, tay phải luồn xuống dưới áo sờ, bóp hai bên ngực, sờ, chọc vùng âm hộ rồi tiến hành quan hệ tình dục bất chấp sự phản đối của M. M lắc mạnh người sang hai bên làm dương vật của V tuột ra và xuất tinh vào chiếc quần sịp V mặc. M vùng dậy, dùng hai tay kéo quần lên rồi chạy vào phòng vệ sinh chốt cửa lại rồi lấy chiếc quần đùi có sẵn ở trong phòng vệ sinh mặc.

V đi đến đứng ở ngoài cửa phòng vệ sinh đập cửa và bảo M mở cửa nhưng M không mở. V dùng chân phải đập mạnh vào cánh cửa khiến tấm kính cửa phòng vệ sinh bị vỡ làm gót chân của V bị rách và chảy máu. V rút chân ra rồi lấy chiếc áo lau nền buộc vào vết thương. M mở cửa phòng vệ sinh đi ra rồi dùng chân phải đập mạnh vào vai bên phải làm V ngã ngửa ra phía sau lưng trượt vào thành giường làm xước da, M chạy ra phía cửa phòng để mở cửa nhưng không mở được, nên quay lại nói với V “*Mày giỏi mày đập chân vào cửa cho chân mày đứt không đi được*”, V nhìn thấy con dao nhọn (gãy mũi) bằng kim loại dài 31cm để trên mặt bếp ga liền đi đến tay phải cầm dao đi về phía M. M quay lại bỏ chạy ra phía cửa phòng, V cầm dao đi đến cách M khoảng 50cm rồi vung dao lên chém một phát hướng từ trên xuống dưới, trúng vào vùng thái dương đỉnh trái rồi tiếp tục vung dao lên chém liên tiếp 5 đến 6 phát, M lùi lại và dơ tay lên đỡ thì bị chém trúng vào phần mu bàn tay phải. V vứt con dao vào phía góc phòng trọ rồi lao vào ôm M vật lộn nhau dưới nền phòng trọ, V ngồi lên người của M dùng đầu gối chân trái đè lên ngực, đầu gối chân phải quỳ xuống sát phần hông trái của M. Do bị đè M dùng tay trái túm vào tóc của V kéo xuống đồng thời dùng hai tay cào cào vào vùng mặt, ngực của V và giầy giũa, kêu “A, a”. Thấy M kêu V dùng tay trái bịt vào mồm M thì bị M cắn vào ngón tay cái, V dùng tay phải đâm liên tiếp 4 đến 5 phát vào vùng trán, mặt của M rồi dùng hai tay bóp, xiết cổ M khoảng 5 phút thì thấy M không có phản ứng gì nên V bỏ tay ra thì thấy M đã chết. V đứng dậy nhặt con dao vừa chém M ở góc phòng trọ cầm để vào vị trí bếp ga rồi lấy chiếc chăn trên giường phủ lên người M rồi gọi cho T về. Khi T về đến phòng trọ mở cửa phòng ra thì V nói đã giết M. T giữ V lại rồi gọi điện thoại báo Công an đến bắt giữ V.

Tại bản kết luận giám pháp y về tử thi số 84 ngày 12/9/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân Giàng Thị M tử vong do ngạt cơ học.

Bản kết luận giám định số 6514 ngày 10/9/2021 của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: Trên con dao (ký hiệu M1) trên chiếc áo phông màu trắng ghi (ký hiệu M5) và trên chiếc quần dài ghi thu của Lý A V (ký hiệu M8) gửi giám định đều có bầm dính máu của Lý A V và Giàng Thị M.

Mẫu nghi da, mô cơ thể người (ký hiệu M2) gửi giám định là mô cơ người của Lý A V. Mẫu chất màu nâu đỏ ghi thu tại (vị trí số 4) trong quá trình khám nghiệm hiện trường (ký hiệu M3) gửi giám định là máu người là máu của Giàng Thị M.

Trong mẫu dịch âm đạo ghi thu của Giàng Thị M (ký hiệu M4) và trên chiếc quần sịp ghi thu của Lý A V (ký hiệu M7) đều có tinh trùng người và là tinh trùng của Lý A V.

Trên mẫu móng tay ghi thu của tử thi Giàng Thị M (ký hiệu M6) có tế bào của Lý A V và Giàng Thị M. Trên mẫu móng tay ghi thu của Lý A V (ký hiệu M9) có tế bào của Lý A V và Giàng Thị M. Lưu kiểu gen của Lý A V và Giàng Thị M tại Viện Khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an, các mẫu vật trên gửi giám định còn lại hoàn trả Cơ quan trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định dấu vết đường vân số 65 ngày 06/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Dấu vết đường vân thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án ngày 8/8/2021 ảnh dấu vết số 70 trong biên bản khám nghiệm hiện trường kèm trưng cầu giám định và dấu vân tay in ở ô ngón cái trái chỉ bản số 181, lập ngày 16/8/2021, họ tên Lý A V là của cùng một người

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 03/2022/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lý A V phạm tội “Giết người” và “Hiếp dâm”.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A V 20 (hai mươi) năm tù về tội “Giết người”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A V 03 (Ba) năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội là 23 (hai mươi ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 09/8/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lý A V phải bồi thường cho đại diện bị hại ông Giàng A Ninh và bà Thảo Thị Sung 182.000.000 đồng (*Một trăm tám mươi hai triệu đồng*). Xác nhận, bị cáo đã bồi thường 107.500.000 đồng (*Một trăm linh bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền mai táng phí. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Giàng A Ninh và bà Thảo Thị Sung số tiền tổn thất tinh thần là 74.500.000 đồng (*Bảy mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/01/2022, đại diện hợp pháp cho bị hại là ông Giàng A Ninh có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị tăng hình phạt, tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện hợp pháp của bị hại và người đại diện theo ủy quyền của đại diện bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và có quan điểm: Nếu gia đình bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 250.000.000 đồng thì đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt tại bản án sơ thẩm. Nếu không, đề nghị tăng hình phạt lên chung thân hoặc tử hình.

- Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo để sớm trở về chăm sóc bố mẹ và nuôi dưỡng 02 con (theo quyết định thuận tình ly hôn của Tòa án nhân dân thị xã S đã giao 02 con cho bị cáo nuôi).

- Ông Lý Seo Lệnh, bố bị cáo, xuất trình 01 Biên lai thu tiền số 0000467 ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai, thể hiện đã nộp số tiền 78.215.000 đồng gồm các khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần,

án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm (trừ đi số tiền 210.000 đồng cơ quan điều tra đang thu giữ của bị cáo).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm:

+ Bị cáo sau khi thực hiện hành vi hiếp dâm bị hại là vợ cũ của mình đã có nhiều hành vi tấn công bị hại bằng dao, đâm vào mặt, bóp cổ bị hại cho đến khi chết, thể hiện sự quyết liệt trong việc tước đoạt mạng sống của bị hại. Vì vậy, mức hình phạt 20 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định là nhẹ, chưa tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và hậu quả đặc biệt nghiêm trọng của vụ án. Về phân trách nhiệm dân sự Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định là phù hợp. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, tăng hình phạt lên tù chung thân đối với tội “Giết người”; giữ nguyên hình phạt 03 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là tù chung thân. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại về việc tăng bồi thường.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 năm tù về tội “Giết người” và 03 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả theo quyết định của bản án sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt với bị cáo như quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại có nội dung và hình thức phù hợp, trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 31, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp khách quan với lời khai của người làm chứng (anh T), các kết luận giám định pháp y về tử thi xác định về nguyên nhân chết của bị hại, kết luận giám định các mẫu vật thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Ngày 08/8/2021, tại phòng trọ của Giàng A T ở tổ 4, phường Sa Pa, thị xã S, bị cáo Lý A V đã có hành vi dùng vũ lực đe dọa tính mạng trái với ý muốn của chị Giàng Thị M (là vợ của bị cáo đã ly hôn tháng 7/2021). Do bị chị M phản ứng, bị cáo đã dùng dao nhọn (gãy mũi) dài 31cm bằng kim loại, chém vào vùng thái dương đỉnh phải, mu bàn tay phải, rồi tiếp tục dùng tay nắm vào vùng mắt, dùng tay bịt mồm và bóp cổ chị Giàng Thị M, hậu quả làm chị M tử vong.

[2.2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Lý A V về tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự có hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm và tội “Giết người” với tình tiết định khung “có tính chất côn

đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự có hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình là chính xác, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại:

[3.1] Về hình phạt:

[3.1.1] Đối với tội “Hiếp dâm”: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về tình dục của bị hại Giàng Thị M, gây bất ổn trong xã hội. Tuy nhiên, bị cáo Lý A V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo Lý A V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là ông Lý A Ký được Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp.

[3.1.2] Đối với tội “Giết người”: Hành vi của đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, tang tóc cho những người thân thích trong gia đình của nạn nhân, gây phẫn nộ trong nhân dân. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội này, bị cáo đã dùng vũ lực thực hiện hoàn thành hành vi hiếp dâm bị hại; khi thực hiện tội phạm “Giết người” bị cáo hành động hết sức quyết liệt như dùng dao chém nhiều nhát, quật ngã, đâm nhiều phát vào mặt, bóp cổ trong thời gian đến 5 phút cho đến khi bị hại chấm dứt sự sống bị cáo mới buông tay mặc dù bị hại đã từng là vợ, sinh 02 con chung với bị cáo. Vì vậy, cho dù bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền mai táng phí là 107.500.000 đồng, có ông nội là ông Lý A Ký được Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai tặng Bằng khen kháng chiến chống Mỹ cứu nước được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự thì mức hình phạt 20 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, tăng hình phạt lên hình phạt tù chung thân đối với bị cáo, nhằm không chỉ trừng trị bị cáo mà còn giáo dục ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[3.2] Về yêu cầu tăng số tiền bồi thường:

[3.2.1] Trong vụ án này, bị hại Giàng Thị M đã chết. Theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự quy định về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm như sau: Thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm bao gồm:

- a) Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật này;
- b) Chi phí hợp lý cho việc mai táng;
- c) Tiền cấp dưỡng cho những người mà người bị thiệt hại có nghĩa vụ cấp dưỡng;

d) Thiệt hại khác do luật quy định.

Xét thấy: Tại giai đoạn sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Giàng A Ninh yêu cầu bị cáo Lý A V phải bồi thường tiền mai táng, tiền thu nhập bị mất, tiền tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 400.000.000 đồng.

Theo thỏa thuận giữa hai gia đình, gia đình bị cáo đã bồi thường xong khoản tiền mai táng là 107.500.000 đồng nên hội đồng xét xử không xét.

Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng mức bồi thường tối đa tương ứng với 100 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định: $1.490.000 \times 100 = 149.000.000$ đồng. Do hàng thừa kế thứ nhất của bị hại gồm có 04 người là ông Giàng A Ninh và bà Thào Thị Sung (bố, mẹ đẻ bị hại) và 02 con của bị hại nên mỗi người được bồi thường: $149.000.000 \text{ đồng} : 4 = 37.250.000$ đồng. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tổn thất về tinh thần cho ông Giàng A Ninh và bà Thào Thị Sung với tổng số tiền 75.500.000 đồng là chính xác, đúng pháp luật.

Do ông Giàng A Ninh và bà Thào Thị Sung (bố, mẹ đẻ bị hại) đang còn trong độ tuổi lao động, không bị hạn chế về thể lực, trí lực nên vấn đề cấp dưỡng không đặt ra giải quyết. Các thiệt hại khác theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 591 Bộ luật Dân sự đại diện bị hại không có căn cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không xét.

[3.2.2] Với những phân tích, nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại về việc tăng khoản tiền bồi thường. Đồng thời sẽ ghi nhận việc gia đình bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền bồi thường về tổn thất tinh thần cho đại diện bị hại, án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm tại phần quyết định của bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của đại diện bị hại về việc tăng hình phạt đối với bị cáo Lý A V. Sửa quyết định về hình sự tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai như sau:

Tuyên bố bị cáo Lý A V phạm tội “Giết người” và “Hiếp dâm”.

Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A V tù chung thân về tội “Giết người”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 141; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lý A V 03 (Ba) năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội là tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 09/8/2021. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại về phần trách nhiệm dân sự. Giữ nguyên quyết định về trách nhiệm dân sự tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2022/HSST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai như sau:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lý A V phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Giàng A Ninh và bà Thào Thị Sung tổng số tiền 182.000.000 đồng (*một trăm tám mươi hai triệu đồng*). Xác nhận, bị cáo đã bồi thường 107.500.000 đồng (*Một trăm linh bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) tiền mai táng phí. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Giàng A Ninh và bà Thào Thị Sung số tiền tổn thất tinh thần là 74.500.000 đồng (*bảy mươi tư triệu năm trăm nghìn đồng*).

3. Ghi nhận ông Lý Seo Lệnh nơi cư trú: Tổ 2, phường C, thị xã S, tỉnh Lào Cai là bố của bị cáo đã nộp để thi hành cho bị cáo tổng số tiền 78.215.000 (bảy mươi tám triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng) đồng gồm các khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm (trừ đi số tiền 210.000 đồng cơ quan điều tra đang thu giữ của bị cáo) theo Biên lai thu tiền số 0000467 ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cục T.H.A DS tỉnh Lào Cai;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Hải Thanh